

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 271 /2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 26-7-2019  
“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/- Bà Nguyễn Thị Ngọc Kiều

2/- Ông Trương Thành Tuấn

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Hồng Cẩm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2019 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy A, sinh năm: 1993(có mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1989( Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai cùng ngày 06/5/2019 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Thị Thúy A trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn P kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn chị về chung sống bên chồng đến năm 2014 trở về bên chị cất nhà riêng trên đất của cha mẹ chị, vợ chồng chung sống êm ấm được 1 thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh phú thường xuyên đi nhậu bên ngoài về cự cãi với chị, bất đồng trong công việc làm ăn, tiền bạc, nợ nần trong gia đình.. từ đó dẫn đến bất đồng trong tình cảm vợ chồng, không còn tin tưởng nhau đến tháng 11/2017 chị có làm đơn khởi kiện xin ly hôn nhưng qua hòa giải chị đã rút đơn để tạo cơ hội cho anh P sửa đổi, hàn gắn lại cùng nhau lo cho con, nhưng anh P vẫn chứng nào tật nấy, không sửa đổi mà ngày càng quá đáng hơn nên chị và anh P ly thân từ tháng 01/2019 đến nay.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

Về con chung: Chị và anh P có 1 con chung tên Nguyễn Lê C sinh ngày 09/12/2013 hiện đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh P cấp dưỡng..

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn P: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án có tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng phía bị đơn đều vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn P là bị đơn trong vụ kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn P.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy A và anh Nguyễn Văn P kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Do vậy, hôn nhân của anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét về mối quan hệ hôn nhân, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị A và anh P chung sống hạnh phúc không lâu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị A trình bày là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bất đồng trong công việc làm ăn, tiền bạc, nợ nần trong gia đình, từ đó dẫn đến bất đồng trong tình cảm vợ chồng, chị đã gửi đơn xin ly hôn sau đó rút đơn hàn gắn lại nhưng không có hạnh phúc nên vợ chồng ly thân từ tháng 01/2019 cho đến nay. Về phía anh P qua 2 lần Tòa án mời đến để hòa giải, nhưng phía anh P đều vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai.

Xét thấy, suốt thời gian ly thân hai bên không có thiện chí hàn gắn quan hệ tình cảm, tại phiên tòa hôm nay chị A một mực cương quyết xin được ly hôn vì tình cảm không còn, Qua xác minh mâu thuẫn ông Nguyễn Văn S( Cha anh P) trình bày anh P có nói với ông cũng đồng ý ly hôn với A còn mâu thuẫn như thế nào thì ông không rõ vì vợ chồng P ở riêng. Xét thấy khả năng hàn gắn là không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Lê C, sinh ngày 29/12/2013. Hiện cháu C đang sống với chị A. Sau khi ly hôn chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi ly thân đến nay cháu C sống với chị A về vật chất lẫn tinh thần đã tam ổn định, nghĩ không nên làm xáo trộn cuộc sống bình thường của cháu chuẩn nên để cháu C cho chị A được tiếp tục nuôi con là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Lê Thị Thúy A phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82,83,84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 35, 147,227, 228, 235, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

- **Về hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thúy A.

Chị Lê Thị Thúy A được ly hôn với anh Nguyễn Văn P. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 04/2013 ngày 11/01/2013 của Ủy ban nhân dân Xã T, Huyện C, Tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Thúy A được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê C, sinh ngày 29/12/2013. Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền tới lui, thăm nom con chung cho anh P, không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Thúy A phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0014293 ngày 28/05/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang.

Chị Lê Thị Thúy A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2019). Anh Nguyễn Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh An Giang;
- THA.DS huyện;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Phan Thị Kim Hoa**